

Bản án số: 581/2020/HS-PT
Ngày 28 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Văn

Ông Phạm Công Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo Kang J; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 501/2019/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo:

Kang J, giới tính: nam; quốc tịch: Hàn Quốc; sinh ngày 02/5/1984 tại Hàn Quốc; Địa chỉ thường trú tại Hàn Quốc: S, S1, W, J, South Korea; Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp đại học; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Con ông Kang Gum S và bà Seong Ki S; Bị cáo có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ đã chết); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

1/. Tội danh: Vi phạm luật giao thông đường bộ - điều khiển xe sau khi uống rượu bia. Hiến binh sư đoàn Lục quân lập hồ sơ ngày 29/01/2009. Ngày 20/3/2009, Tòa án quân sự phổ thông sư đoàn 1 lục quân xét xử: Phạt tiền 800,00 won Hàn Quốc. Ngày quyết định xử phạt: 08/4/2009. Mã số gửi Viện kiểm sát: 000002. Mã số vụ án khởi tố hình sự: 0000-000-000000.

2/. Tội danh: xâm nhập gia cư bất hợp pháp. Sở Cảnh sát D, S lập hồ sơ ngày 20/01/2014. Ngày 03/02/2014, Tòa án phía Bắc S xét xử: Phạt tiền 300,000 won Hàn Quốc. Ngày quyết định xử phạt: 03/4/2014. Mã số gửi Viện kiểm sát: 000744. Mã số vụ án khởi tố hình sự: 2014-213-005665.

3/. Tội danh: Làm sai quy định chiếm đoạt tài sản trộm cắp. Sở Cảnh sát H, B lập hồ sơ ngày 13/9/2015. Ngày 22/6/2016 Tòa án phía Đông B xét xử: Phạt tiền 500,000 won Hàn Quốc. Ngày quyết định xử phạt: 30/6/2016. Mã số gửi Viện kiểm sát: 013061. Mã số khởi tố hình sự: 2015-321-027639.

4/. Tội danh: Hành hung. Sở Cảnh sát D, S lập hồ sơ ngày 04/7/2017. Ngày 17/7/2017, Viện kiểm sát phía Bắc S xét xử. Mã số gửi Viện kiểm sát: 006149. Mã số vụ án khởi tố hình sự: 2017-213-037323.

5/. Tội danh: Hành hung. Sở Cảnh sát P, G lập hồ sơ ngày 25/7/2018. Ngày 07/8/2018, Viện kiểm sát U tại G1 xét xử. Mã số gửi Viện kiểm sát: 007451. Mã số vụ án khởi tố hình sự: 2018-216-026038.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày: 11/01/2019. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hoàng Tám Ph – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. (có mặt)

- *Người phiên dịch:* Ông Tiêu Nguyễn Đức A. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/01/2019, bị cáo Kang J mang theo hành lý xách tay có biểu hiện nghi vấn di chuyển theo luồng xanh ra khỏi khu vực Kiểm soát Hải quan thuộc Cảng hàng không quốc tế Sân bay T nên bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát kinh tế Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Đội thủ tục hành lý nhập - Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế T tiến hành kiểm tra thực tế hành lý xách tay.

Kết quả kiểm tra phát hiện bên trong hành lý xách tay của Kang J có chứa 200 chiếc điện thoại di động các loại nhãn hiệu Iphone, Samsung, LG, đã qua sử dụng mà không khai báo Hải quan theo quy định, gồm: Iphone X: 03 cái, Iphone 8 Plus: 03 cái, Iphone 8: 04 cái, Iphone 7 Plus: 92 cái, Iphone 7: 40 cái, Iphone 6 Plus: 08 cái, Iphone 6S Plus: 18 cái, Iphone 6S: 18 cái, Iphone 6: 07 cái, Samsung S9: 01 cái, Samsung S7 Eged: 05 cái, LG G6: 01 cái.

Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Kang J và tạm giữ số tang vật vi phạm nêu trên để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo Kang J khai nhận: Kang J là nhân viên Văn phòng vận chuyển hàng hóa Y (trụ sở đặt tại chung cư B, quận J, S, Hàn Quốc). Văn phòng này chi trả tiền lương hàng tháng cho Kang J để bị cáo vận chuyển hàng hóa từ Hàn Quốc vào Việt Nam. Khi có đơn hàng vận chuyển hàng hóa từ Hàn Quốc vào Việt Nam, Văn phòng sẽ chủ động đặt vé máy bay và thông báo lịch trình cho bị cáo trước khoảng 01 tuần. Sau đó, khoảng 01 ngày trước khi khởi hành thì bị cáo mới được Văn phòng thông báo hàng hóa sẽ vận chuyển là hàng hóa gì. Toàn bộ 200 cái điện thoại đã qua sử dụng bị tạm giữ trong vụ án

là hàng mà Văn phòng yêu cầu bị cáo vận chuyển.

Trung bình mỗi tháng, Kang J vận chuyển hàng hóa từ Hàn Quốc về Việt Nam 04 lần, được trả tiền lương khoảng 2.000 USD/ tháng; nếu chỉ vận chuyển khoảng 02 lần thì được trả tiền lương khoảng 1.500 USD/ tháng. Thông thường, sau khi vận chuyển được hàng hóa ra khỏi Sân bay T, bị cáo sẽ liên lạc với Văn phòng vận chuyển hàng hóa Y để được cung cấp thông tin người nhận hàng tại Việt Nam. Khi đã có thông tin người nhận hàng, bị cáo mới mang hàng hóa đi giao. Với lần vận chuyển 200 cái điện thoại di động bị tạm giữ trong vụ án này, do đã bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ tại Sân bay T nên bị cáo không thể liên lạc với Văn phòng, do đó chưa có thông tin người nhận số điện thoại nêu trên.

Tại Chứng thư giám định số 19G05ND00121-01 ngày 16/01/2019 của Công ty TNHH giám định V Thành phố Hồ Chí Minh xác định toàn bộ 200 cái điện thoại di động do Kang J vận chuyển đưa đến giám định đều đã qua sử dụng, chất lượng còn lại so với điện thoại mới chỉ đạt 65% đến 90%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 3060/KL-HĐ-ĐGTS ngày 23/5/2019, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giá trị 200 chiếc điện thoại thu giữ trong vụ án là 2.024.693.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 501/2019/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 189, điểm a khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Kang J phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Xử phạt bị cáo Kang J 06 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định pháp luật.

Ngày 29/11/2019, bị cáo Kang J có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kang J vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kang J phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” và xử phạt bị cáo 06 năm tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư đồng ý về tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Việc định giá lô hàng bị bắt giữ là quá cao trong khi giá trị thực tế không cao như vậy. Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hoàn cảnh khó khăn, có vợ và con nhỏ phải chăm sóc; bị cáo là công dân tốt của Hàn Quốc; trong vụ án bị cáo chỉ là người làm thuê. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự cho phép áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về nước, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 10/01/2019, bị cáo Kang J mang theo 200 chiếc điện thoại di động các loại nhãn hiệu Iphone, Samsung, LG, đã qua sử dụng từ sân bay Incheon - Hàn Quốc nhập cảnh vào Cảng hàng không quốc tế Sân bay T, Việt Nam mà không khai báo Hải quan. Theo Kết luận định giá tài sản số 3060/KL-HĐ-ĐGTS ngày 23/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh thì 200 chiếc điện thoại bị cáo Kang J vận chuyển có giá trị 2.024.693.000 đồng.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kang J phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Kang J:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và trật tự trị an xã hội được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có quốc tịch nước ngoài, không hiểu biết về pháp luật Việt Nam; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo hiện có 02 con nhỏ phải chăm sóc, vợ bị cáo không có việc làm ổn định và sống phụ thuộc vào bị cáo. Trong vụ án, bị cáo chỉ là người được thuê vận chuyển và nhận tiền công; số lượng hàng hóa bị cáo vận chuyển đã bị bắt quả tang và thu hồi toàn bộ. Cơ quan Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét hành vi phạm tội và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Đồng thời, với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì việc áp dụng hình phạt tiền cũng phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Với những tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo thay thế cho hình phạt tù, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sớm trở về Hàn Quốc để chăm sóc gia đình, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[3] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357, khoản 2 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kang J. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 501/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Kang J phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Áp dụng khoản 3 Điều 189, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kang J 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

Chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng ông Hoàng Tám Ph đã nộp thay cho bị cáo Kang J theo biên lai thu số 0092058 ngày 16/9/2020 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để thi hành hình phạt. Ông Hoàng Tám Ph đại diện cho bị cáo Kang J được nhận lại số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Tuyên trả tự do cho bị cáo Kang J ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Kang J không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Công an TP.HCM (1);
- Lãnh sự quán Hàn Quốc tại TP.HCM (1);
- BCTN (1);
- Lưu HS (2), VP (3). 15b. HDT.

Trần Thị Thu Thủy